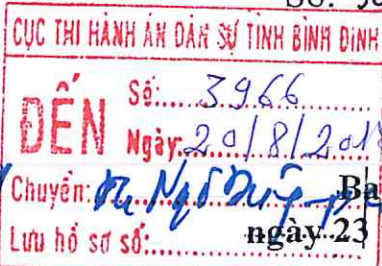


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 985 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2018



**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTT (3b). Trung. 168

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trương Hòa Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Số: 762/SY-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 8 năm 2018

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện thị xã, thành phố;
- LĐVP, K12, K17, P.KSTTHC;
- Lưu: VT (75b).



**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

*Nguyễn Thái Bình*  
**Nguyễn Thái Bình**



## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018  
của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông  
trong giải quyết thủ tục hành chính**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018  
của Thủ tướng Chính phủ)*

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung đã được xác định trong Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là Nghị định số 61/2018/NĐ-CP).

2. Kết quả triển khai Kế hoạch này làm cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

3. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

### **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

1. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2. Thành lập, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn và bố trí trụ sở, trang thiết bị của Bộ phận Một cửa các cấp.

3. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Tổ chức quán triệt, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này.

Các nhiệm vụ cụ thể tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp chủ động triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công và xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2018-2020, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

Các Bộ: Công an, Ngoại giao, Quốc phòng quyết định việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Bộ, cơ quan, địa phương mình. Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình thực hiện và kết quả triển khai Nghị định và Kế hoạch này, lồng ghép trong báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện



công tác kiểm soát thủ tục hành chính về Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Chỉ đạo tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa theo hướng nâng cao tỷ lệ thực hiện tại chỗ việc tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả, bảo đảm tại Trung tâm phục vụ hành chính công thực hiện tại chỗ đối với tối thiểu 20% thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ; tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện thực hiện tại chỗ đối với tối thiểu 50% thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ.

3. Tổ chức triển khai thí điểm phần mềm một cửa điện tử thống nhất theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ tại các Bộ: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường và các địa phương: Hà Nội, Điện Biên, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Thái Bình, Quảng Bình, Đồng Nai.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) còn lại nâng cấp phần mềm một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh hoặc triển khai xây dựng hệ thống thông tin một cửa điện tử bảo đảm theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức phổ biến và phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền hiệu quả về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

5. Các Bộ, ngành, địa phương bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2018 và hàng năm (gồm nguồn chi thường xuyên và nguồn chi đầu tư phát triển) của Bộ, ngành, địa phương mình theo quy định hiện hành và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện; chú trọng thuê dịch vụ công nghệ thông tin để bảo đảm duy trì, phát triển Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh, hạ tầng mạng nội bộ và kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

6. Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai./

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**







Phụ lục

NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP

(Ban hành kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số 985 /QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
I	<b>XÂY DỰNG, BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LỤT, VĂN BẢN CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>				
1	Thông tư quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Văn phòng Chính phủ	Các cơ quan liên quan	Quý III/2018	Thông tư của Văn phòng Chính phủ
2	Hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa.	Bộ Nội vụ	Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ, các cơ quan liên quan	Quý IV/2018	Thông tư của Bộ Nội vụ
3	Quy định về mức chi phục vụ các hoạt động thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Bộ Tài chính	Các cơ quan liên quan.	Quý IV/2018	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính.
4	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP tại cơ quan mình.	Các Bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Quý III/2018	Kế hoạch của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND cấp tỉnh.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
II	<b>THÀNH LẬP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRỤ SỞ CỦA BỘ PHẬN MỘT CỬA</b>				
1	Thành lập hoặc kiện toàn tổ chức Bộ phận Một cửa và ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp như quy định tại Điều 7 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND các cấp.	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2018...	Bộ phận Một cửa các cấp được thành lập hoặc kiện toàn và quy chế về tổ chức và hoạt động được ban hành.
2	Hoàn thành việc bố trí trụ sở (ưu tiên chuyển đổi công năng hoặc nâng cấp, cải tạo trụ sở), bố trí trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa: - Nhóm 1: Cấp Bộ, đơn vị thuộc Bộ và cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; - Nhóm 2: Cấp huyện thuộc đô thị loại III trở lên; - Nhóm 3: Cấp huyện chưa đạt đô thị loại III và cấp xã; - Nhóm 4: Cấp huyện, cấp xã vùng sâu, vùng xa vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các UBND cấp.	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2018 Quý I/2019 Quý III/2019 Quý III/2020	Bộ phận Một cửa các cấp được bố trí trụ sở, trang thiết bị hoạt động.
3	Công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa; danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận trực tuyến trên Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND cấp tỉnh	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2018 và hàng năm.	Quyết định công bố danh mục



TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
4	Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND cấp tỉnh	Các cơ quan liên quan	Quý I/2019 và hàng năm	Quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ ban hành quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh ban hành quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.
5	Tổ chức thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả) tại Bộ phận Một cửa.	UBND các cấp	Các cơ quan liên quan	Quý II/2019	Tối thiểu 20% số thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, 50% số thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.
6	Rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Bộ, ngành giao cho UBND cấp tỉnh tiếp nhận.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ	Các cơ quan liên quan	Quý II/2019 và hàng năm.	Văn bản quy định việc chuyển tiếp nhận và Quyết định công bố

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
7	<p>Phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ có cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc đặt tại địa phương lựa chọn các thủ tục hành chính được tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện trình Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>Văn phòng Chính phủ</p>	<p>Các bộ, cơ quan ngang bộ</p>	<p>Hàng năm</p>	<p>Báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p>
8	<p>Rà soát, đề xuất các thủ tục hành chính thực hiện liên thông và xây dựng văn bản quy định việc thực hiện.</p>	<p>Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ</p>	<p>UBND cấp tỉnh</p>	<p>Hàng năm</p>	<p>- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ giao xây dựng văn bản quy định việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính có liên quan với nhau. - Văn bản quy phạm pháp luật quy định thực hiện liên thông các thủ tục hành chính có liên quan với nhau.</p>
9	<p>Tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p>	<p>Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND các cấp.</p>	<p>Các cơ quan, tổ chức liên quan.</p>	<p>Hàng năm</p>	<p>Kết quả đánh giá được công khai</p>



TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành	
III	<b>TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>					
1		Ban hành các tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật trong xây dựng Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh; hướng dẫn kết nối các hệ thống thông tin một cửa điện tử trên phạm vi cả nước.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan.	- Quy IV/2018: Ban hành văn bản hướng dẫn. - Quy IV/2019: Ban hành quy định mức Thông tư	Quy định được ban hành
2		Đánh giá, lựa chọn và khuyến cáo sử dụng phần mềm một cửa điện tử thống nhất cho cấp bộ, cấp tỉnh.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan	Quy IV/2018	Bộ Thông tin và Truyền thông công bố và khuyến cáo sử dụng phần mềm một cửa điện tử thống nhất
3	Triển khai thí điểm phần mềm một cửa điện tử thống nhất tại một số Bộ và địa phương.	Các Bộ: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường và các địa phương: Hà Nội, Điện Biên, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Thái Bình, Quảng Bình, Đồng Nai.	Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Chính phủ	Quy II/2019	Phần mềm một cửa điện tử thống nhất được vận hành, sử dụng thí điểm tại một số Bộ và địa phương.	

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
4	Xây dựng hoặc nâng cấp Công dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ và ban hành quy chế hoạt động.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND cấp tỉnh	Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ, Ban Cơ yếu Chính phủ	Quý II/2019	Các hệ thống được vận hành, sử dụng hoặc hoàn thiện và quy chế hoạt động được ban hành
5	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai thí điểm và phương án triển khai nhân rộng.	Văn phòng Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Chính phủ.	Quý III/2019	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
6	Triển khai nhân rộng phần mềm một cửa điện tử thống nhất đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh chưa bảo đảm về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ và ban hành quy chế hoạt động.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Chính phủ	Quý III/2020	Phần mềm một cửa điện tử thống nhất được triển khai nhân rộng và quy chế hoạt động được ban hành.
7	Quy định về công tác lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử tại Bộ phận Một cửa.	Bộ Nội vụ	Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ	Quý IV/2018	Thông tư quản lý văn bản và hồ sơ điện tử và Thông tư quy định chuẩn dữ liệu thông tin



TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
			phủ, các cơ quan liên quan		đầu vào của văn bản hồ sơ tài liệu điện tử trong các cơ quan nhà nước của Bộ Nội vụ được ban hành.
8	Tổ chức chuyên đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thành hồ sơ điện tử.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND các cấp	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông.	Thường xuyên	Các hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến thủ tục hành chính được chuyển đổi thành hồ sơ điện tử ngay khi tiếp nhận, giải quyết.
9	Xây dựng Đề án thiết lập Công dịch vụ công quốc gia	Văn phòng Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương	Quý IV/2018	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
10	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối Công Dịch vụ công quốc gia với Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ	- Quý IV/2018: Ban hành văn bản hướng dẫn kỹ	Quy chuẩn được ban hành.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	điện tử cấp bộ, cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành.		nghệ và các cơ quan liên quan.	thuật - Quý IV/2019: Ban hành quy chuẩn kỹ thuật	
11	Thiết lập Công Dịch vụ công quốc gia và ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Công Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng Chính phủ	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý IV/2019: Ra mắt Công Dịch vụ công quốc gia Quý IV/2020: Hoàn thành kết nối với Công dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh	Công Dịch vụ công quốc gia được vận hành, khai thác và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Công Dịch vụ công quốc gia.
12	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp xác thực định danh cho cá nhân, tổ chức.	Văn phòng Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Chính phủ.	Quý IV/2018	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ.
13	Kết nối, liên thông các hệ thống chứng	Bộ Thông tin	Ban Cơ yếu	Quý I/2019	Hoàn thành liên thông



TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	thực điện tử.	và Truyền thông	Chính phủ		các hệ thống chứng thực điện tử.
14	Xây dựng và đưa vào vận hành Cổng thanh toán tập trung của quốc gia.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, địa phương.	Quý IV/2020	Cổng thanh toán tập trung của quốc gia được đưa vào vận hành, khai thác.
15	Kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký kinh doanh và cổng thanh toán tập trung quốc gia để hỗ trợ xác thực thông tin người dân, doanh nghiệp và có thể thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.	Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Quý IV/2019: Kết nối với CSDL về đăng ký kinh doanh. Quý III/2020: Kế nối với CSDL về người dân. Quý IV/2020: Kết nối với Cổng thanh toán tập trung.	Các hệ thống được kết nối với nhau.
16	Thực hiện các biện pháp giám sát, bảo đảm an toàn thông tin cho Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ; hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cho Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, các Bộ, ngành, địa phương	Thường xuyên	Các hệ thống được bảo đảm an toàn thông tin.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
<b>IV</b>	<b>TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TẬP HUẤN, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VÀ KIỂM TRA, ĐƠN ĐỐC VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ KẾ HOẠCH NÀY.</b>				
1	Tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Kế hoạch này.	Văn phòng Chính phủ	Các Bộ, ngành, địa phương	Quý III/2018	Hội nghị được tổ chức.
2	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, sử dụng hệ thống thông tin một cửa điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Các Bộ, cơ quan UBND cấp tỉnh	Các cơ quan liên quan	Quý III/2018 và hàng năm	Các lớp tập huấn được tổ chức theo kế hoạch.
3	Tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, và các Bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh	Cơ quan thông báo chí	Thường xuyên	Nghị định được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, hiệu quả.
4	Kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Kế hoạch này và việc triển khai thành lập, hoạt động của Bộ phận Một cửa của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp.	Văn phòng Chính phủ	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND cấp tỉnh	Hàng năm	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ.